

Số: 521/TTr-HĐQT

Hà Nội, ngày 05 tháng 03 năm 2021

TỜ TRÌNH

Về phương án phân chia lợi nhuận năm 2020 và kế hoạch phân chia lợi nhuận năm 2021 của Công ty Cổ phần Xăng dầu dầu khí Hà Nội

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 được Quốc hội khoá XI thông qua ngày 29/6/2006;

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước CHXH Chủ nghĩa Việt Nam Khóa XIV kỳ họp thứ 9 thông qua ngày 17/6/2020 và các văn bản hướng dẫn liên quan hiện hành;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Hà Nội được Đại hội đồng cổ đông thành lập Công ty thông qua ngày 16/11/2010 và các bản sửa đổi bổ sung;

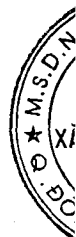
Căn cứ Quy chế quản lý tài chính của Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Hà Nội;

Căn cứ vào Báo cáo tài chính năm 2020 đã được kiểm toán.

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông phương án phân chia lợi nhuận năm 2020, kế hoạch phân chia lợi nhuận năm 2021, như sau:

I. Tình hình thực hiện kế hoạch 2020

STT	Chỉ tiêu	Năm 2020
I	Tổng tài sản	535.555.153.020
a	Tài sản ngắn hạn	310.703.179.573
b	Tài sản dài hạn	224.851.973.447
II	Tổng nguồn vốn	535.555.153.020
a	Nợ phải trả	266.194.055.340
b	Vốn chủ sở hữu	269.361.097.680
III	Kết quả kinh doanh	
1	Doanh thu thuần	2.834.110.478.531
2	Lợi nhuận trước thuế năm 2020	5.667.318.685
3	Lợi nhuận sau thuế năm 2020	2.697.352.925
4	Lợi nhuận còn lại năm 2019 chuyển sang	1.184.794.182
5	Thanh toán tiền lợi nhuận cố định của hợp đồng liên danh CHXD Diễn Châu năm 2019 và tiền thù lao HĐQT, BKS không chuyên trách năm 2019	254.331.359



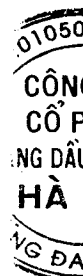
-	Thanh toán tiền lợi nhuận cố định năm 2019 của hợp đồng liên danh của CHXD Diễn Châu	24.000.000
-	Thanh toán tiền thù lao HĐQT, BKS không chuyên trách năm 2019	168.000.000
6	Điều chỉnh giảm theo biên bản kiểm toán Nhà nước	62.331.359
7	Lợi nhuận chưa phân phối năm 2019 chuyển sang sau khi điều chỉnh giảm theo Biên bản KTNN và thực hiện chi trả Thù lao KCT năm 2019, khoản hợp tác đầu tư CHXD Diễn Châu năm 2019 (7=4-5-6)	930.462.823
8	Thanh toán tiền lợi nhuận cố định năm 2020 của hợp đồng liên danh của CHXD Nam Khê	208.437.000
9	Tổng lợi nhuận còn lại năm 2020 và 2019 (9=3+7-8)	3.419.378.748

II. Phương án phân chia lợi nhuận năm 2020

Căn cứ các nội dung về kế hoạch phân chia lợi nhuận năm 2020 tại Nghị quyết số 1129/NQ-ĐHĐCĐ ngày 19/05/2020 và kết quả hoạt động SXKD năm 2020 như trên, Hội đồng quản trị Công ty đề nghị Đại hội đồng cổ đông thông qua xem xét phê duyệt phương án phân chia lợi nhuận năm 2020, kế hoạch phân chia lợi nhuận năm 2021, như sau:

1. Phương án phân chia lợi nhuận năm 2020

STT	Chi tiêu	Tỷ lệ	Giá trị
1	Tổng lợi nhuận sau thuế TNDN		2.697.352.925
2	Các khoản chi sau thuế:		400.437.000
-	Thù lao kiêm nhiệm HĐQT, BKS năm 2020		168.000.000
-	Chi trả khoản hợp tác đầu tư tại CHXD Nam Khê, CHXD Diễn Châu năm 2020		232.437.000
3	Tổng lợi nhuận sau thuế TNDN năm 2020 trước khi trích lập các quỹ (3=1-2)		2.296.915.925
4	Trích lập quỹ	80,0%	1.837.532.740
-	Quỹ khen thưởng		
-	Quỹ thưởng cán bộ quản lý		
-	Quỹ phúc lợi	80,0%	1.837.532.740
-	Quỹ đầu tư phát triển		
5	Chi cổ tức	Không chia	
6	Lợi nhuận năm 2020 còn lại sau khi chia cổ tức (6=3-4-5)		459.383.185
7	Lợi nhuận chưa phân phối năm 2019 chuyển sang sau khi điều chỉnh giảm theo Biên bản KTNN và thực hiện chi trả Thù lao KCT năm 2019, khoản hợp tác đầu tư CHXD Diễn Châu năm 2019.		930.462.823
8	Lợi nhuận chuyển năm sau (8=6+7)		1.389.846.008



Ghi chú:

Đơn vị đề xuất mức trích quỹ Khen thưởng, Phúc lợi ở mức 80% LNST (bằng mức trích năm 2019) còn lại chưa phân phối năm 2020 là 1.837.532.740 đồng với lý do:

- Tổng mức chi KTPL theo Thỏa ước LĐTT của đơn vị năm 2020 cho các khoản chi như; sinh nhật CBNV, trợ cấp nhân các dịp Lễ trong năm, chi hiếu, hi... là 3,78 tỷ đồng. Trong đó: Trực tiếp qua Quỹ KTPL: 2,38 tỷ đồng, Chi qua chi phí HĐSXKD: 1,4 tỷ đồng. Mức trích 1,838 tỷ đồng theo đề xuất trích bằng 46% so 1 tháng lương thực hiện theo kế hoạch 2021 (1,838/4 tỷ đồng) và chỉ đảm bảo 48,6% mức chi tối thiểu trên.

- Bên cạnh, ngoài việc đảm bảo nguồn chi theo thỏa ước LĐTT, Công ty còn phải chi trả một số khoản chi có tính chất phúc lợi khác từ quỹ KTPL như; trợ cấp tai nạn lao động, trợ cấp mất việc làm, trợ cấp thâm niên ngành, trợ cấp tử tuất..., ước chi các khoản trên cho năm 2021 khoảng 200 triệu đồng;

- Mức trích trên của đơn vị thấp hơn theo quy định mức tỷ lệ hoàn thành kế hoạch Lợi nhuận * 03 tháng lương thực hiện (<3,6 tỷ).

2. Kế hoạch phân chia lợi nhuận năm 2021

STT	Nội dung	Diễn giải
1	Lợi nhuận sau thuế năm 2021	LNST
2	Lợi nhuận sau thuế năm 2021 trước khi trích lập các quỹ ¹	
3	Trích lập các quỹ. Dự kiến ² : - Quỹ Khen thưởng - Quỹ Phúc lợi - Quỹ Đầu tư Phát triển - Quỹ thưởng Người quản lý	40% Lợi nhuận trước khi trích lập các quỹ
4	Lợi nhuận còn lại năm 2021 sau khi trích lập các quỹ	4 = 2 - 3
5	Lợi nhuận năm trước còn lại chưa chia	
6	Lợi nhuận dùng để chia cổ tức năm 2021	6 = 4 + 5
7	Chia cổ tức năm 2021	Thực hiện theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên

¹ LNST trước khi trích quỹ được xác định bằng LNST trừ đi các khoản gồm: Lợi nhuận chia cho các bên theo hợp đồng hợp tác kinh doanh (nếu có); Lỗ lũy kế năm trước chuyển sang (nếu có); Truy thu thuế (nếu có) và các khoản khác được trích vào LNST theo quy định;

² Tỷ lệ trích cụ thể sẽ thực hiện theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2022, phù hợp với Thông tư 200/2014/TT-BTC, Thông tư 28/2016/TT-BLĐTBXH và các quy định hiện hành của Nhà nước;

Trên đây là tờ trình phân chia lợi nhuận năm 2020 và kế hoạch phân chia lợi nhuận năm 2021 của Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Hà Nội.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông!

Nơi nhận:

- Như trên: 
- Lưu: VT, TCHC, LTH. 01b.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Vũ Hoài Lam

